

Số: 25/2025/QĐ-TA

Ninh Bình, ngày 15 tháng 9 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 9 - NINH BÌNH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

Thẩm phán: Bà [Phạm Thúy N](#)

Thư ký phiên họp: Bà Trần Thanh Hiếu - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình.

Ngày 15 tháng 9 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, theo Quyết định mở phiên họp số: 23/2025/QĐ-TA ngày 12 tháng 9 năm 2025, đối với:

Họ và tên: [Mai Văn T](#); sinh ngày 08/3/1976; Căn cước công dân số: 036076007934, cấp ngày 02/07/2021, nơi cấp: [Cục C](#); Trú tại: [Xóm B C, xã N, tỉnh Ninh Bình](#); Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 06/12; Con ông [Mai Văn B](#) (tên gọi khác là [Mai Văn H](#)), sinh năm 1952; Con bà [Phạm Thị K](#), sinh năm 1952; vợ là [Vũ Thị T1](#), sinh năm 1981; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2001, con nhỏ nhất sinh năm 2004; Tiền án, tiền sự: Không; “Vắng mặt”.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông [Phạm Tuấn A](#) - Phó Trưởng [công an xã N](#), tỉnh Ninh Bình. (Theo Văn bản ủy quyền ngày 12 tháng 9 năm 2025 của Trưởng [Công an xã N](#)), “Có mặt”.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình: Bà Nguyễn Thị Là - Kiểm sát viên, “Có mặt”.

NHẬN THẤY:

[Mai Văn T](#) sử dụng ma túy từ tháng 3 năm 2025. Loại ma túy sử dụng là [H1](#). Hình thức sử dụng là hít. Ngày 26/8/2025, [Công an xã N](#) tiến hành xét nghiệm ma túy đối với [Mai Văn T](#). Ngày 30/8/2025, [Trạm y tế xã N](#) xác định [Mai Văn T](#)

nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Herôin. Ngày 02/9/2025, [Công an xã N](#) lập biên bản vi phạm đối với [Mai Văn T](#) vì lý do [T](#) không đăng ký cai nghiện tự nguyện trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy. Ngày 07/9/2025, [Công an xã N](#) ra thông báo về việc lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc. Ngày 07/9/2025, [Công an xã N](#) lập biên bản về việc đọc hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Mai Văn T](#). Ngày 20/8/2025, [Công an xã N](#) có văn bản đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Mai Văn T](#) với lý do đã vi phạm quy định tại Điều 32 Luật phòng chống ma túy ngày 30/3/2021; Khoản 1, Điều 28 Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

Tại phiên họp:

- Ý kiến của đại diện [Công an xã N](#), tỉnh Ninh Bình: [Mai Văn T](#) là người nghiện ma túy. Ngày 30/8/2025, [Trạm y tế xã N](#) xác định [Mai Văn T](#) nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Herôin. Ngày 02/9/2025, [Công an xã N](#) lập biên bản vi phạm đối với [Mai Văn T](#) vì lý do [T](#) không đăng ký cai nghiện tự nguyện trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy. Căn cứ vào Điều 32 Luật phòng chống ma túy ngày 30/3/2021; Khoản 1, Điều 28 Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình ra Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Mai Văn T](#) với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

- Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát khu vực 9 - Ninh Bình: Trong quá trình thụ lý giải quyết vụ việc đến phiên họp hôm nay, Thẩm phán đã thực hiện đúng quy định của Pháp lệnh về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Về nội dung, đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình chấp nhận đề nghị của [Công an xã N](#) ra quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, tỉnh Ninh Bình đối với [Mai Văn T](#) với thời hạn từ 18 tháng đến 24 tháng.

Sau khi xem xét các ý kiến của người bị đề nghị, đại diện cơ quan đề nghị, đại diện Viện kiểm sát và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu có trong hồ sơ;

XÉT THẤY:

[1] Về trình tự, thủ tục: Hồ sơ đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với ông [Mai Văn T](#) đã được lập đầy đủ, đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục và thời hiệu theo quy định tại các Điều 103, 104 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020; các Điều 40, 41, 42, 43 của Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; các Điều 7, 8 của Thông tư liên tịch số 03/2025/TTLT-BCA- VKSNDTC-TANDTC ngày 01/03/2025 của [Bộ C1](#), Viện Kiểm sát nhân dân tối cao, Toà án nhân dân tối cao quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến áp dụng các biện pháp xử lý hành chính đưa vào [trường G](#), cơ sở giáo dục bắt buộc, cơ sở cai nghiện bắt buộc và biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với người nghiện ma túy từ đủ 12 tuổi đến dưới 18 tuổi khi sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước.

Tại phiên họp, người bị đề nghị [Mai Văn T](#) có đơn đề nghị vắng mặt, vì vậy căn cứ khoản 2 Điều 20 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 quy định về trình tự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Toà án nhân dân, Toà án nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình vẫn tiến hành mở phiên họp xem xét Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính vắng mặt người bị đề nghị là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về nội dung: [Mai Văn T](#) là người nghiện ma túy. Ngày 30/8/2025, [Tram y tế xã N](#) xác định [Mai Văn T](#) nghiện ma túy, loại ma túy sử dụng là Heroin. Ngày 02/9/2025, [Công an xã N](#) lập biên bản vi phạm đối với [Mai Văn T](#) vì lý do [T](#) không đăng ký cai nghiện tự nguyện trong vòng 5 ngày làm việc kể từ ngày có kết quả xác định tình trạng nghiện ma túy.

Như vậy hành vi nêu trên của [Mai Văn T](#) đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy ngày 30/3/2021; Khoản 1, Điều 28 và khoản 1, Điều 33 Nghị định số 116/2021/NĐ - CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy và Khoản 1 Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012 sửa đổi, bổ sung năm 2020.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của [Mai Văn T](#) không những ảnh hưởng đến sức khỏe của bản thân, ảnh hưởng đến kinh tế gia đình mà còn là nguyên nhân có thể phát sinh nhiều tội phạm khác, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Mai Văn T](#) như đề nghị của [Công an xã N](#) và đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9- Ninh Bình là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi vi phạm, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, nhân thân, mức độ nhận thức của người bị đề nghị thấy: [Mai Văn T](#) không có tình tiết tăng nặng nào; [Mai Văn T](#) được hưởng tình tiết giảm nhẹ là tự

nguyên khai báo, thành thật hối lỗi theo quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật Xử lý vi phạm hành chính. Do đó, cần áp dụng thời gian cai nghiện bắt buộc hợp lý để [Mai Văn T](#) có cơ hội từ bỏ ma túy, rèn luyện, tu dưỡng được trở lại cộng đồng thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với [Mai Văn T](#) tại Cơ sở cai nghiện ma túy [số C, tỉnh Ninh Bình](#).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (mười tám) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị ông [Mai Văn T](#) có quyền khiếu nại trong thời hạn 05 (năm) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án; [Công an xã N](#) có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình có quyền kháng nghị quyết định trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. [Công an xã N](#), tỉnh Ninh Bình; Cơ sở cai nghiện ma túy số 3, tỉnh Ninh Bình; người bị đề nghị ông [Mai Văn T](#) có trách nhiệm thi hành quyết định này theo quy định tại khoản 1 Điều 110 Luật Xử lý vi phạm hành chính.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 9 - Ninh Bình;
- UBND, CA xã Nam Hồng, tỉnh Ninh Bình;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ; VP.

THẨM PHÁN

Phạm Thuý Nga

